

# Sách Daniel - Số một trăm ba mươi sáu

*Sự chuyển đổi mang tính tiên tri của chủ nghĩa cộng hòa và đạo Tin Lành:  
Từ cái chết đến sự phục sinh*

Jeff Pippenger

2024-03-14

Đang có một sự chuyển đổi của cả chiếc sừng Cộng hòa và chiếc sừng Tin Lành chân chính của con thú từ đất, bắt đầu vào năm 2020. Chiếc sừng Tin Lành chân chính đã bị giết vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và chiếc sừng Cộng hòa đã bị giết vào ngày 3 tháng 11 năm 2020. Theo Khải Huyền chương mười một, sau ba ngày rưỡi tượng trưng, họ sẽ lại đứng dậy. Khi họ đứng dậy, chiếc sừng Tin Lành chân chính sẽ chuyển từ La-ô-đi-xê sang Phi-la-đen-phi. Họ đã được đưa ra khỏi một hội thánh và được đem vào một phong trào. Họ đã được đưa ra khỏi kinh nghiệm của hội thánh thứ bảy, vào trong kinh nghiệm của hội thánh thứ sáu. Họ đã trở thành kẻ thứ tám, tức là thuộc về bảy.

Phong trào khởi đầu của Phục Lâm là phong trào Phi-la-đen-phi, và phong trào Phi-la-đen-phi sẽ được phục hồi vào thời kỳ cuối. Công việc của ba thiên sứ trong Khải Huyền chương mười bốn khởi đầu như một phong trào, và sẽ kết thúc như một phong trào. Phong trào Phi-la-đen-phi, được đại diện bởi hội thánh thứ sáu là Phi-la-đen-phi, đã chết vào năm 1856; và bắt đầu từ cuối tháng Bảy năm 2023, nay đang được phục sinh như thứ tám, tức là một trong bảy.

Trong cùng bối cảnh lịch sử ấy, sừng Cộng hòa đang trải qua một sự chết và phục sinh song song, và vị tổng thống thứ sáu tính từ thời Reagan, vào thời kỳ cuối cùng năm 1989, trở thành vị tổng thống thứ tám, vốn thuộc về bảy. Tiến trình chuyển đổi của sừng Cộng hòa được thể hiện qua việc nó hợp nhất với sừng của Tin Lành bội đạo, điều này là sự tà dâm thuộc linh và là hình tượng của con thú. Sừng Cộng hòa trở thành thứ tám, tức là thuộc về bảy, vì nó tượng trưng cho một hình tượng của con thú của Công giáo, tức đầu thứ tám, vốn thuộc về bảy đầu, trong Khải Huyền chương 17 và trong Đa-ni-ên chương 2.

Sự chuyển tiếp chính trị của chiếc sừng của Chủ nghĩa Cộng hòa được biểu thị trong thời kỳ chuẩn bị từ năm 1776 đến năm 1798. Thời kỳ tiên tri ấy là một chìa khóa cần thiết để nhận ra việc mở ấn bí mật ẩn giấu về hình tượng các thú của Nê-bu-cát-nét-sa. Thời kỳ chuẩn bị ấy được tượng trưng bởi một giai đoạn chuẩn bị ba mươi năm cho cả Đấng Christ lẫn kẻ phản Chúa Kitô.

Thời kỳ ấn chứng từ ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến luật ngày Chủ nhật sắp tới là giai đoạn tiên tri trong đó sự ứng nghiệm của mọi khái tượng được hoàn tất. Nó tượng trưng cho thời kỳ kết thúc bằng việc giáo hoàng quyền trở lại ngai vàng của thế gian như vương quốc thứ tám, tức là thuộc về bảy, vào giờ của "con động đất lớn" trong Khải Huyền chương mười một. Vì vậy, nó đã được tượng trưng bởi giai đoạn đi trước lần đầu tiên giáo hoàng quyền được tôn lập vào năm 538. Năm 538, giáo hoàng quyền đã thông qua một luật ngày Chủ nhật tại Công đồng Orleans, đánh dấu sự kết thúc của ba mươi năm chuẩn bị, và làm hình bóng cho luật ngày Chủ nhật sắp tới. Chúa Giê-su không hề thay đổi, nên ắt phải có một giai đoạn đi trước luật ngày Chủ nhật, trong đó vết thương

chỉ tử được chữa lành, như đã có khi giáo hoàng quyền lần đầu được tôn lập.

Giai đoạn đó được thể hiện qua những sự kiện lịch sử gắn với các mốc năm 508, 533 và 538. Năm 508, thời kỳ chuẩn bị, tức việc thiết lập chế độ giáo hoàng, bắt đầu. Vương quốc thứ tư của La Mã ngoại giáo, một quyền lực con rỗng, đã bị khuất phục; và vào năm 533, Justinian ban chiếu rằng chế độ giáo hoàng là “người đứng đầu các giáo hội, đồng thời là người sửa trị những kẻ lạc giáo.” Điều duy nhất còn lại để chế độ giáo hoàng nắm quyền vào năm 538 là loại bỏ người Goth khỏi Thành Rome, và điều đó đã diễn ra vào năm 538. Chuỗi lịch sử ba mươi năm ấy song song với sự giáng sinh của Đấng Christ, tiếp theo là chức vụ của Giăng, dẫn đến việc Chúa Giê-su được xác chứng là Đấng Mê-si khi Ngài chịu báp-tem.

Thời kỳ chuẩn bị trong lịch sử của Đấng Christ song hành với thời kỳ ẩn chứng, và nhắm đến tuyến nội bộ của sừng Tin Lành, trong khi thời kỳ chuẩn bị cho kẻ chống Đấng Christ nhắm đến tuyến bên ngoài của sừng chủ nghĩa cộng hòa. Hai thời kỳ ấy đưa ra hai lời chứng về ngày 11 tháng 9 năm 2001, ngày 7 tháng 10 năm 2023, và đạo luật Chủ nhật sắp đến. Một thời kỳ nhấn mạnh lời chứng bên ngoài, còn thời kỳ kia nhấn mạnh lời chứng nội bộ về thời kỳ ẩn chứng của một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Công việc của Giăng, như tiếng kêu trong đồng vắng dọn đường cho Sứ giả của Giao ước, song hành với sắc lệnh của Justinian, vốn dọn đường cho kẻ vô luật pháp, là sứ giả của giao ước sự chết. Ngày 7 tháng 10 năm 2023 là lời cảnh báo về điều sẽ xảy ra khi luật ngày Chủ nhật được áp đặt, như đã từng xảy ra vào năm 538. Ngày 7 tháng 10 năm 2023 tương ứng với năm 533 trong thời kỳ chuẩn bị cho lần đầu tiên chế độ giáo hoàng được đặt lên ngai trị vì trên đất. Đó là lời cảnh báo rằng khi luật ngày Chủ nhật sắp tới được ban hành, như vào năm 538, giáo hoàng sẽ một lần nữa vừa là người đứng đầu các giáo hội, vừa là người sửa trị những kẻ dị giáo. Nó cũng là lời cảnh báo về cuộc chiến tranh leo thang của Hội giáo trong tai họa thứ ba.

Đó là lời cảnh báo cho biết Hội giáo (tin tức từ phương Đông), và lời cảnh báo về sự phục hồi của giáo hoàng (tin tức từ phương Bắc). Lời cảnh báo ấy trùng hợp với công việc của sứ giả dọn đường trong những ngày sau rốt, cho Sứ giả của Giao Ước, Đấng sau đó sẽ lập giao ước với một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Ba giai đoạn chuẩn bị (ba mươi năm của Đấng Christ và kẻ chống Đấng Christ, và thời kỳ đóng ấn) cũng được tượng trưng bởi giai đoạn từ năm 1776 đến năm 1798. Việc chấm dứt của con thú từ đất có một khoảng thời kỳ cụ thể đi trước khi nó chấm dứt vai trò là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh; vì vậy, sự khởi đầu của con thú từ đất với tư cách là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh ắt phải có một thời kỳ tiên tri đi trước sự khởi đầu của vương quốc ấy. Alpha và Omega luôn minh họa sự kết thúc của một điều cùng với sự khởi đầu của nó.

1776, 1789 và 1798 tượng trưng cho ngày 11 tháng 9 năm 2001, ngày 7 tháng 10 năm 2023, và luật ngày Chủ nhật sắp tới. Từ năm 1776 đến năm 1798, sự chuẩn bị theo lời tiên tri cho việc thiết lập vương quốc thứ sáu đã được hoàn tất, cũng như các năm 508, 533 và 538 tượng trưng cho sự chuẩn bị cho việc thiết lập vương quốc thứ năm. Chúng phải có cùng những đặc điểm tiên tri này, vì vương quốc thứ sáu sẽ là hình ảnh của vương quốc thứ năm.

Ba mươi năm chuẩn bị của Đấng Christ dẫn đến phép báp-têm của Ngài tượng trưng cho cùng một thời kỳ, bởi vì khi Đấng Christ đến để xác nhận giao ước trong một tuần lễ, khởi đầu từ phép báp-têm của Ngài, Ngài đang thiết lập vương quốc ân điển của mình. Khi thiết lập vương quốc ân điển của Ngài trong bảy năm ấy, Ngài đã đổ huyết để xác nhận vương quốc đó, và qua đó, Ngài để lại một kiểu mẫu về thời điểm Ngài sẽ thiết lập vương quốc vinh hiển của mình. Vương quốc vinh hiển đó là vương quốc trong Đa-ni-ên đoạn 2, được mô tả như hòn đá được đục ra từ núi mà không phải bởi tay người. Bà White cho chúng ta biết vương quốc đó được thiết lập trong thời kỳ mưa cuối mùa, và mưa cuối mùa đã bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001.

Mưa cuối mùa đang giáng xuống trên những người trong sạch—bảy giờ hết thấy đều sẽ nhận lãnh nó như thuở trước.

Khi bốn thiên sứ buông tay, Đấng Christ sẽ lập Nước Ngài. Chỉ những ai đang làm hết sức mình mới nhận được mưa muộn. Đấng Christ sẽ giúp chúng ta. Tất cả đều có thể đắc thắng nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, qua huyết của Đức Chúa Giê-xu. Cả thiên đàng đều quan tâm đến công việc ấy. Các thiên sứ cũng quan tâm. Spalding and Magan, 3.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, bốn ngọn gió, được tượng trưng bởi một con ngựa giận dữ (Hội giáo), đã được thả ra, rồi lại bị kìm giữ, trong khi một trăm bốn mươi bốn nghìn người đang được đóng ấn. Các năm 1776, 1789 và 1798 tượng trưng cho thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, và ba mốc này đại diện cho các đạo luật được ban hành dẫn đến việc thiết lập vương quốc thứ sáu theo lời tiên tri Kinh Thánh. Mốc thứ hai, năm 1789, chỉ ra Hiến pháp Hoa Kỳ; vì vậy đó là sứ điệp xác định Hiến pháp là quyền lực kép sẽ đến vào năm 1798, cũng như năm 533 là lời công bố về quyền lực kép sẽ đến vào năm 538, và như Giảng Báp-tít đã công bố quyền lực kép sẽ xuất hiện tại lễ báp-têm của Đấng Christ.

Hai quyền năng tạo thành quyền năng kép của Đấng Christ là tấm gương của Ngài cho thấy rằng thần tính kết hợp với nhân tính thì không phạm tội. Hai quyền lực tạo thành quyền lực kép của kẻ Phản Kitô là việc y được tôn làm người đứng đầu các giáo hội, và việc y được tôn làm người sửa phạt những kẻ dị giáo. Hai quyền lực tạo thành quyền lực kép của con thú từ đất là hai sừng của chủ nghĩa Cộng hòa và Tin Lành.

“Và nó có hai sừng như chiên con.” Những chiếc sừng giống của chiên con chỉ về tuổi trẻ, sự trong trắng và hiền lành, rất thích hợp để tượng trưng cho tính cách của Hoa Kỳ khi được bày tỏ cho nhà tiên tri như là “đang trời dậy” vào năm 1798. Trong số những người lưu vong Cơ Đốc đầu tiên chạy sang châu Mỹ để tìm nơi ẩn náu khỏi sự áp bức của hoàng quyền và sự bất khoan dung của giới giáo sĩ, có nhiều người đã quyết tâm thiết lập một chính quyền trên nền tảng rộng rãi của tự do dân sự và tôn giáo. Quan điểm của họ đã được thể hiện trong Tuyên ngôn Độc lập, văn kiện nêu lên chân lý vĩ đại rằng “mọi người sinh ra đều bình đẳng” và được ban cho các quyền bất khả xâm phạm là “quyền sống, tự do và mưu cầu hạnh phúc.” Và Hiến pháp bảo đảm cho nhân dân quyền tự trị, quy định rằng các đại biểu do lá phiếu phổ thông bầu ra sẽ ban hành và thi hành luật pháp. Tự do tín ngưỡng cũng được ban cho, mọi người đều được phép thờ phượng Đức Chúa Trời theo sự chỉ dẫn của lương tâm mình. Chủ nghĩa cộng hòa và Đạo Tin Lành trở thành những nguyên tắc nền tảng của quốc gia. Những nguyên tắc này là bí quyết của sức mạnh và sự thịnh vượng của quốc gia này. Những người bị áp bức và

chà đạp khắp thế giới Cơ Đốc đã hướng về miền đất này với sự quan tâm và hy vọng. Hàng triệu người đã tìm đến bờ bên của miền đất ấy, và Hoa Kỳ đã vươn lên vị thế thuộc hàng những quốc gia hùng mạnh nhất trên thế giới. Cuộc Đại Tranh Chấp, 441.

1776, 1789 và 1798 đại diện cho ba mốc lịch sử nhân mạnh rằng “thứ tám là một trong số bảy”. 1776 đại diện cho việc công bố Tuyên ngôn Độc lập và lịch sử của Đại hội Lục địa thứ nhất và thứ hai. 1789 đại diện cho việc công bố Hiến pháp và lịch sử của các Điều khoản Hợp bang. 1798 đại diện cho việc ban hành các Đạo luật Ngoại kiều và Chống Nổi loạn, và sự khởi đầu của con thú từ đất như vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh.

Đại hội Lục địa lần thứ nhất diễn ra vào năm 1774 và là một thể chế then chốt trong buổi đầu lịch sử Hoa Kỳ, đóng vai trò như một cơ quan điều hành trong thời kỳ Chiến tranh Cách mạng Mỹ. Các Đại hội Lục địa được chia thành hai thời kỳ tiên tri: đại hội thứ nhất và đại hội cuối cùng. Đại hội Lục địa lần thứ nhất có hai chủ tịch và nhóm họp tại Philadelphia từ ngày 5 tháng 9 đến ngày 26 tháng 10 năm 1774. Peyton Randolph là chủ tịch đầu tiên của kỳ họp từ ngày 5 tháng 9 đến ngày 22 tháng 10, sau đó Henry Middleton chủ tọa trong năm ngày tiếp theo cho đến ngày 26 tháng 10 năm 1774.

Đại hội Lục địa lần thứ Hai diễn ra từ năm 1775 đến năm 1781. Trong thời gian tồn tại, Đại hội Lục địa lần thứ Hai có sáu chủ tịch. Peyton Randolph giữ chức chủ tịch từ ngày 10 tháng 5 năm 1775 đến ngày 24 tháng 5 năm 1775. Ông là chủ tịch đầu tiên của cả Đại hội Lục địa lần thứ Nhất lẫn Đại hội Lục địa lần thứ Hai. Tổng cộng có tám chủ tịch trong suốt lịch sử của hai Đại hội Lục địa lần thứ Nhất và lần thứ Hai.

Chủ tịch thứ hai của Đại hội Lục địa lần thứ Hai là John Hancock, và Hancock giữ chức từ ngày 24 tháng 5 năm 1775 đến ngày 31 tháng 10 năm 1777. Henry Laurens giữ chức từ ngày 1 tháng 11 năm 1777 đến ngày 9 tháng 12 năm 1778. John Jay giữ chức từ ngày 10 tháng 12 năm 1778 đến ngày 28 tháng 9 năm 1779. Samuel Huntington giữ chức từ ngày 28 tháng 9 năm 1779 đến ngày 9 tháng 7 năm 1781. Thomas McKean giữ chức từ ngày 10 tháng 7 năm 1781 đến ngày 4 tháng 11 năm 1781.

Peyton Randolph là chủ tịch đầu tiên của cả Đại hội Lục địa lần thứ nhất và lần thứ hai. Điều này cho thấy rằng trong hai thời kỳ của các kỳ Đại hội Lục địa có tám chủ tịch, nhưng người giữ chức chủ tịch đầu tiên của mỗi thời kỳ lại là cùng một người. Vì vậy, tuy có tám nhiệm kỳ chủ tịch, thực ra chỉ có bảy người làm chủ tịch. Người chủ tịch đầu tiên là một trong bảy người từng giữ chức; nhưng vì Randolph đã chủ tọa hai lần trong lịch sử ấy, ông vừa thuộc nhóm bảy người đó, vừa làm nên nhiệm kỳ thứ tám.

Trong lịch sử của các Quốc hội Lục địa, cuộc Chiến tranh Cách mạng do Quốc hội điều hành. Vì vậy, George Washington chưa từng là tổng thống trong giai đoạn đó, vì ông đã được bổ nhiệm làm Tổng tư lệnh đầu tiên của quân đội.

Vì là vị tổng thống đầu tiên của cả hai thời kỳ, Randolph đại diện cho hai nhân chứng tiêu biểu cho vị tổng thống thực sự đầu tiên, là George Washington. Washington được đại diện bởi Randolph; vì vậy Randolph, với tư cách là biểu tượng của Washington, truyền đạt cả những đặc điểm mang tính

tiên tri của Randolph, vị tổng thống đầu tiên, đồng thời cũng cho thấy rằng Randolph là người thứ tám, vốn thuộc trong số bảy người. Do đó, George Washington, với tư cách là vị tổng thống đầu tiên và là Tổng tư lệnh đầu tiên, cũng một cách tiên tri là người thứ tám, và thuộc trong số bảy người.

Chúa Giê-su minh họa cái kết của một sự việc bằng chính khởi đầu của nó, vì vậy vị tổng thống kiêm tổng tư lệnh cuối cùng sẽ là người thứ tám, tức là từ trong số bảy người. Sự kiện mang tính tiên tri này được xác lập trong lịch sử của Đại hội Lục địa lần thứ nhất và lần thứ hai, được thể hiện qua mốc đầu tiên là năm 1776 và việc công bố Tuyên ngôn Độc lập.

Mốc 1776 tiêu biểu cho ngày 11 tháng 9 năm 2001 và Đạo luật Patriot, khi nền độc lập của Hoa Kỳ bị đặt dưới thẩm quyền của luật La Mã, không còn dưới luật Anh nữa. Nó đánh dấu sự khởi đầu của thời kỳ tiên tri, dọn đường cho chế độ giáo hoàng một lần nữa chiếm lấy ngai trị vì thế gian khi luật Chủ nhật sắp đến.

Cũng như thời kỳ tiên tri được biểu thị bởi năm 1776, thời kỳ tiên tri này đại diện cho giai đoạn lịch sử từ khi kết thúc Đại hội Lục địa Lần thứ Hai vào năm 1781 đến năm 1789, là thời điểm xác định cột mốc gắn liền với việc ban hành Hiến pháp. Trong giai đoạn lịch sử đó cũng có tám tổng thống. Lịch sử từ 1781 đến 1789 là lịch sử của Các Điều khoản Hợp bang. Các Điều khoản Hợp bang là bản Hiến pháp đầu tiên, nhưng sự yếu kém của chúng đã dẫn đến việc chúng bị thay thế và việc phê chuẩn Hiến pháp vào năm 1789.

Trong giai đoạn đó, tám vị chủ tịch gồm bảy vị chưa từng là chủ tịch trong hai kỳ Đại hội Lục địa, và một vị cũng là chủ tịch trong giai đoạn tiên tri đầu tiên ấy. John Hancock giữ chức chủ tịch cả trong Đại hội Lục địa lần thứ hai, và cũng trong giai đoạn được đại diện bởi Các Điều khoản Hợp bang. Ở cấp độ tiên tri, chỉ có bảy người làm chủ tịch trong hai kỳ Đại hội Lục địa; vì thế, xét về mặt tiên tri, John Hancock là một trong tám người của giai đoạn Các Điều khoản Hợp bang, nhưng ông cũng là một trong bảy người của giai đoạn trước. Bởi vậy, ông là người thứ tám, vốn thuộc về bảy người.

Thời kỳ tiên tri thứ hai, được đại diện bởi năm 1789, cũng có một vị chủ tịch (Hancock) là người thứ tám, nhưng trong số bảy người, như Payton Randolph trong thời kỳ tiên tri thứ nhất được đại diện bởi năm 1776. Năm 1789 tương ứng với và đại diện cho các phiên tòa Pelosi ngày 6 tháng 1 năm 2021.

Chúa có những người lính canh trung tín trên tường thành Si-ôn để kêu lớn tiếng, chớ kiêng nể, cất tiếng họ như tiếng kèn, chỉ cho dân Ngài biết những sự vi phạm của họ và cho nhà Gia-cốp biết tội lỗi của họ. Chúa đã cho phép kẻ thù của lẽ thật thực hiện một nỗ lực quyết liệt chống lại ngày Sa-bát của điều răn thứ tư. Bằng cách ấy, Ngài muốn khơi dậy một mối quan tâm mạnh mẽ đối với vấn đề ấy, vốn là một phép thử cho những ngày sau rốt. Điều này sẽ mở đường để sứ điệp của thiên sứ thứ ba được công bố với quyền năng.

Những ai tin lẽ thật chớ im lặng lúc này. Không ai nên hờ hững lúc này; hãy hết thảy khẩn thiết dâng lời cầu xin của mình tại ngai ân điển, nài xin theo lời hứa: “Điều gì các ngươi nhân danh Ta mà xin, Ta sẽ làm” (John 14:13). Đây là thời điểm nguy hiểm. Nếu xứ sở này, vốn tự hào về tự do, đang chuẩn bị hy sinh mọi nguyên tắc cấu thành Hiến pháp của mình, ban hành những

sắc lệnh nhằm đàn áp tự do tôn giáo và cưỡng bách những điều dối trá cùng mê lầm của giáo quyền La Mã, thì dân sự của Đức Chúa Trời cần dâng các lời cầu xin trong đức tin lên Đấng Tối Cao. Trong các lời hứa của Đức Chúa Trời có mọi sự khích lệ cho những ai đặt lòng tin nơi Ngài. Viễn cảnh bị đẩy vào nguy hiểm và khốn khó cá nhân không cần khiến người ta thất chí, nhưng phải làm bùng dậy sức mạnh và hy vọng của dân Đức Chúa Trời; vì thời điểm họ lâm nguy chính là mùa Đức Chúa Trời ban cho họ những bày tỏ rõ ràng hơn về quyền năng của Ngài.

Chúng ta không được ngồi yên bình thản chờ đợi sự áp bức và hoạn nạn, khoanh tay, không làm gì để ngăn chặn điều ác. Hãy để tiếng kêu cầu hiệp nhất của chúng ta được dâng lên trời. Hãy cầu nguyện và làm việc, và làm việc và cầu nguyện. Nhưng đừng ai hành động hấp tấp. Hãy học, như chưa bao giờ trước đây, rằng bạn phải hiền lành và khiêm nhường trong lòng. Bạn không được đưa ra lời cáo buộc miệt thị chống lại bất kỳ ai, dù là cá nhân hay các hội thánh. Hãy học cách làm việc với tâm trí con người như Đấng Christ đã làm. Đôi khi cần phải nói những lời lẽ sắc bén; nhưng hãy chắc chắn rằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời đang ngự trong lòng bạn trước khi bạn nói ra lẽ thật dứt khoát; rồi hãy để nó tự mở đường. Việc cắt không phải do bạn làm. Selected Messages, quyển 2, 370.

Mốc thứ hai trong thời kỳ tiên tri của sự chuẩn bị, vốn được tượng trưng bởi Hiến pháp, chỉ ra rằng Hiến pháp sẽ bị lật đổ tại mốc kế tiếp. Mốc thứ hai ấy đã được làm hình bóng bởi Giăng Báp-tít, và cũng bởi sắc lệnh của Justinian; cả hai đều xác định và đưa ra một lời cảnh báo liên quan đến sự xuất hiện của biến cố cuối cùng được đại diện trong thời kỳ đó. Đối với Giăng, đó là việc Đấng Christ được trao quyền khi Ngài xác nhận giao ước sự sống bằng huyết quý báu của Ngài; còn đối với Justinian, đó là việc kẻ chống Đấng Christ được trao quyền, kẻ sẽ phê chuẩn giao ước sự chết của mình bằng máu các vị tử đạo.

Hiến pháp năm 1789 đã ghi nhận việc trao quyền lực cho hai sừng của con thú từ đất, và qua đó, năm 1789 đã báo trước sự hủy diệt sắp xảy đến đối với hai sừng quyền lực của con thú từ đất, được thể hiện qua các Đạo luật Ngoại kiều và Phản loạn năm 1798. Khi hai nhân chứng bị giết trên đường phố vào năm 2020, họ đã chỉ ra và cảnh báo về một cuộc tấn công kéo dài nhằm vào Hiến pháp, được tượng trưng bằng các phiên tòa của Pelosi vào ngày 6 tháng 1 năm 2021.

Ngày 6 tháng 1 năm 2021 là lời cảnh báo về việc trao quyền lực cho giáo quyền La Mã tại luật Chủ nhật sắp đến, như được tiêu biểu bởi sắc lệnh của Justinian vào năm 533. Ngày 6 tháng 1 năm 2021 và năm 533 đều đưa ra lời cảnh báo về luật Chủ nhật sắp đến, như được tiêu biểu bởi luật Chủ nhật năm 538 tại Công đồng Orléans, và bởi các Đạo luật Ngoại kiều và Chống Nổi loạn năm 1798, vốn tiêu biểu cho con thú từ đất nói như rồng tại luật Chủ nhật sắp đến.

Khi Luật Chủ nhật được ban hành, vết thương chí tử của chế độ giáo hoàng sẽ được chữa lành, và đầu thứ tám trong Khải Huyền chương mười bảy, tức là thuộc về bảy đầu, sẽ được phục sinh. Các Đạo luật Ngoại kiều và Chống Kích động năm 1798 biểu trưng cho con thú từ đất nói như rồng, khi nó không chỉ áp đặt việc thờ phượng mặt trời, mà sau đó còn buộc cả thế giới phải chấp nhận thẩm quyền của con thú từ biển trong Khải Huyền chương mười ba, như đầu thứ tám, tức là thuộc về bảy đầu. Vì vậy, ở mỗi trong ba giai đoạn được biểu thị trong thời kỳ chuẩn bị bởi các mốc 1776, 1789 và 1798, bí ẩn tiên tri về “cái thứ tám, thuộc về bảy” được minh họa.

Hai cột mốc đầu tiên (1776 và 1789), vốn xác định bí ẩn, bàn đến câu đố đang được hoàn tất trong lịch sử tiên tri của con thú từ đất, và cột mốc thứ ba xác định bí ẩn đang được hoàn tất cho quyền lực giáo hoàng.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

"Nói với những người sống trên đất rằng họ phải làm một hình tượng cho con thú.' Ở đây cho thấy rõ ràng một hình thức chính thể trong đó quyền lập pháp thuộc về nhân dân, một bằng chứng hết sức rõ rệt rằng Hợp chúng quốc Hoa Kỳ là quốc gia được lời tiên tri nói đến."

Nhưng “ảnh tượng cho con thú” là gì? Và nó sẽ được hình thành như thế nào? Ảnh tượng ấy do con thú có hai sừng làm ra, và là một ảnh tượng cho con thú. Nó cũng được gọi là ảnh tượng của con thú. Vậy để biết ảnh tượng ấy như thế nào và nó sẽ được hình thành ra sao, chúng ta phải nghiên cứu các đặc điểm của chính con thú ấy—tức là giáo hoàng quyền.

Khi giáo hội thời kỳ đầu trở nên bại hoại vì rời bỏ sự đơn sơ của Phúc Âm và chấp nhận các nghi lễ cùng tập tục ngoại giáo, giáo hội đã đánh mất Thánh Linh và quyền năng của Đức Chúa Trời; và để kiểm soát lương tâm của dân chúng, giáo hội tìm kiếm sự hậu thuẫn của quyền lực thế tục. Kết quả là chế độ giáo hoàng, một giáo hội kiểm soát quyền lực của nhà nước và sử dụng nó để thúc đẩy những mục đích riêng của mình, đặc biệt là để trừng phạt “dị giáo”. Để Hoa Kỳ lập nên hình tượng của con thú, quyền lực tôn giáo phải kiểm soát chính quyền dân sự đến mức thẩm quyền của nhà nước cũng sẽ được giáo hội sử dụng để thực hiện những mục đích riêng của mình.

Bất cứ khi nào Giáo hội nắm được quyền lực thế tục, Giáo hội đã dùng nó để trừng phạt những ai bất đồng với giáo lý của mình. Các giáo hội Tin Lành đã đi theo bước chân Rôma bằng cách liên minh với các quyền lực thế gian cũng đã bộc lộ một mong muốn tương tự là hạn chế tự do lương tâm. Một ví dụ cho điều này là cuộc bách hại kéo dài đối với những người bất đồng do Giáo hội Anh tiến hành. Trong các thế kỷ XVI và XVII, hàng nghìn mục sư bất đồng đã bị buộc phải chạy trốn khỏi các hội thánh của mình, và nhiều người, cả mục sư lẫn giáo dân, đã bị phạt tiền, bỏ tù, tra tấn và chịu chết vì đạo.

Chính sự bội đạo đã khiến hội thánh thời sơ khai tìm kiếm sự trợ giúp của chính quyền dân sự, và điều đó đã dọn đường cho sự phát triển của chế độ giáo hoàng—con thú. Phao-lô nói: “Sẽ có sự bội đạo, ... và con người tội ác sẽ được bày tỏ.” 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3. Vậy nên, sự bội đạo trong hội thánh sẽ dọn đường cho hình tượng của con thú.

Kinh Thánh tuyên bố rằng trước khi Chúa đến sẽ có một tình trạng suy đồi tôn giáo tương tự như trong các thế kỷ đầu tiên. "Trong những ngày sau rốt sẽ xảy ra thời kỳ nguy hiểm. Vì người ta sẽ tự yêu mình, tham lam, khoe khoang, kiêu ngạo, báng bổ, không vâng lời cha mẹ, vô ơn, ô ướ, vô tình bạc nghĩa, bội ước, vu khống, không tiết độ, hung dữ, ghét những kẻ lành, phản trắc, nóng nảy, tự cao, yêu sự khoái lạc hơn là yêu Đức Chúa Trời; có hình thức tin kính, nhưng chối bỏ quyền năng của nó." 2 Ti-mô-thê 3:1-5. "Vả, Thánh Linh phán rõ ràng trong những thời sau rốt, có kẻ sẽ lia bỏ đức tin, nghe theo các tà linh dỗ dành và các giáo lý của ma quỷ." 1 Ti-mô-thê 4:1. Sa-tan sẽ hành động "với mọi quyền phép, các dấu lạ và phép màu dối trá, và với mọi mưu lừa dối của sự gian ác." Và tất cả những ai "không nhận tình yêu của lễ thật để được cứu rỗi" sẽ bị để mặc cho chấp nhận "sự làm lạc mạnh mẽ, hầu họ tin điều dối

trá." 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:9-11. Khi tình trạng vô đạo này xảy ra, các kết quả tương tự như trong những thế kỷ đầu tiên sẽ theo sau. Đại Tranh Chiến, 443, 444.